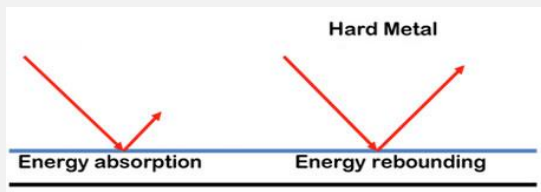


CÔNG NGHỆ BẢO VỆ BỀ MẶT BẰNG VẬT LIỆU ĐÀN HỒI TỔNG HỢP NEW POLY URETHANE (NPU)

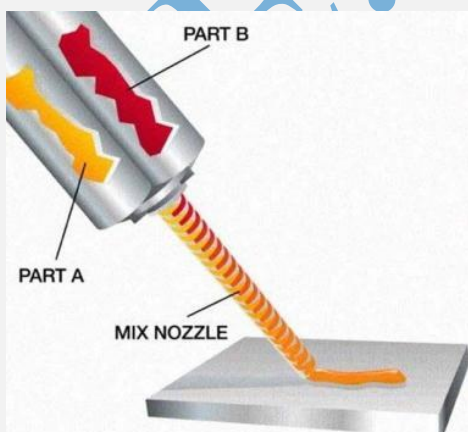
NPU là gì?

Vật liệu đàn hồi tổng hợp do hãng NPU Surface Protection – CHLB Đức sản xuất; mục đích là để tạo ra bề mặt bảo vệ như cao su lên hầu hết các bề mặt thông dụng như kim loại, cao su, nhựa, bê tông...



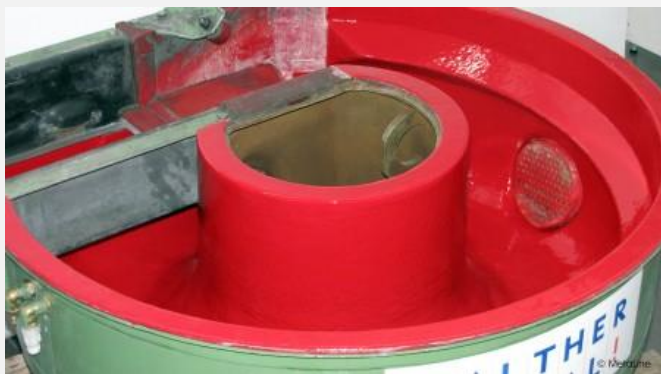
1. SOFT & FLEXIBLE
2. LOCKS ON SHOCK
3. RETURNS TO FLEXIBLE STATE

Thi công vật liệu NPU



KHẢ NĂNG CỦA VẬT LIỆU

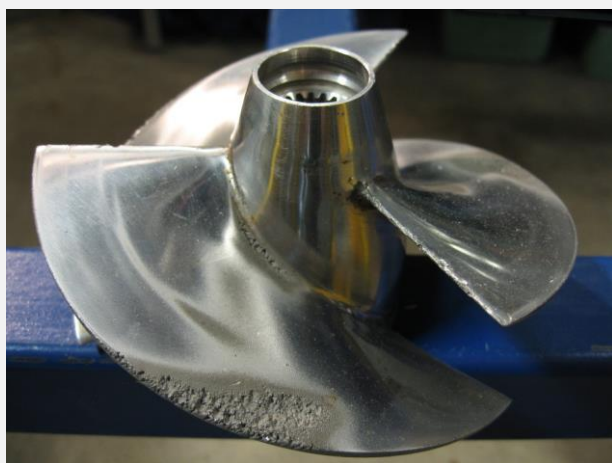
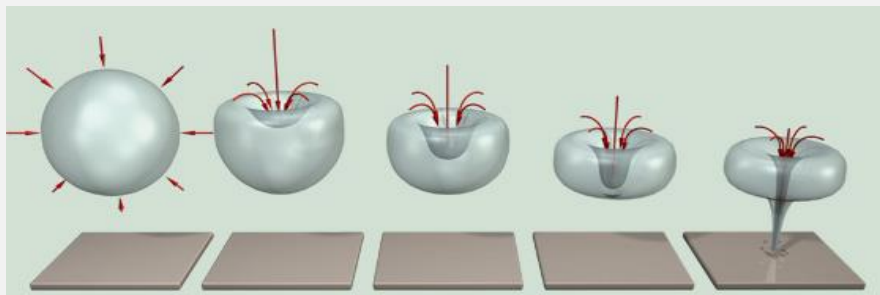
1. Chống mài mòn



2. Chống ăn mòn



3. Chống xâm thực



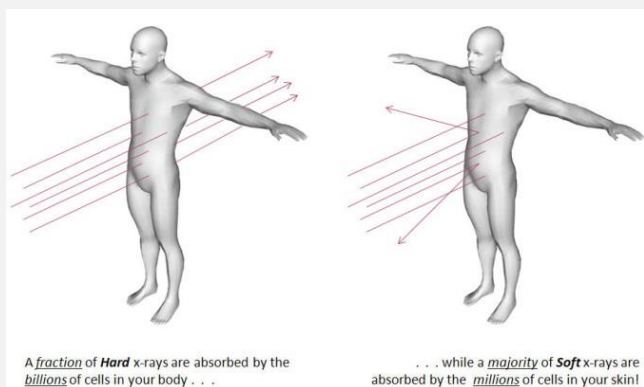
4. Cách điện



5. Cách nhiệt



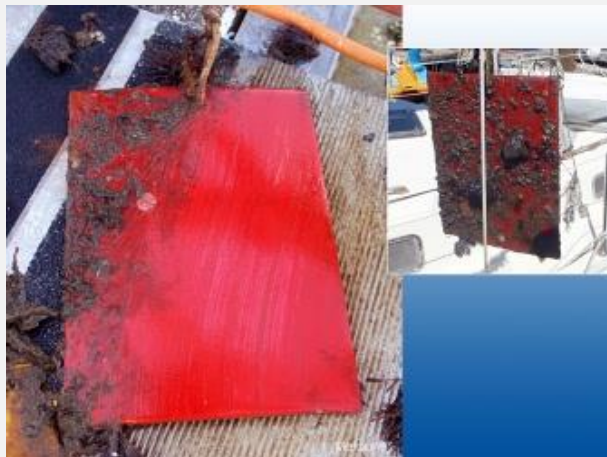
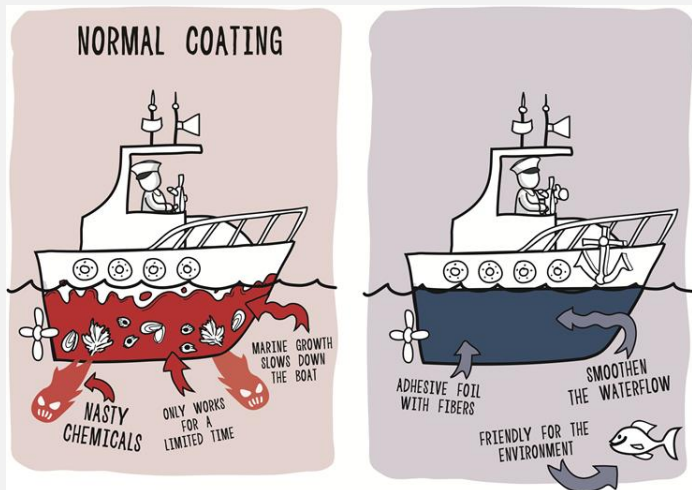
6. Bọc phóng xạ



7. Không ngấm nước



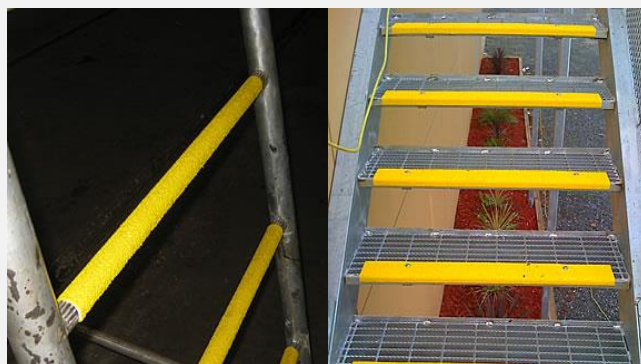
8. Chống bám hà, bám tắc



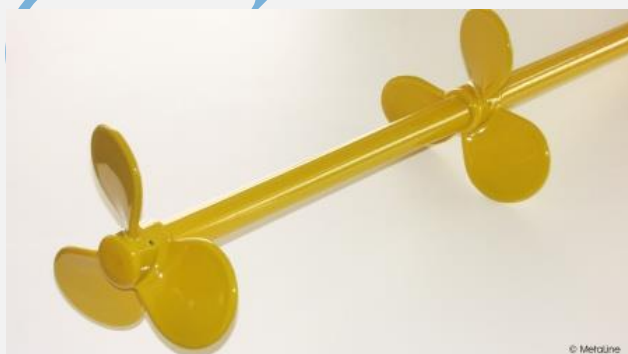
9. Chống bám dính



10. Chống trơn trượt



11. Biên dạng phức tạp



12. Giảm ồn



13. Tiếp xúc với thực phẩm và dược phẩm



14. Chống trầy xước, đệm bề mặt

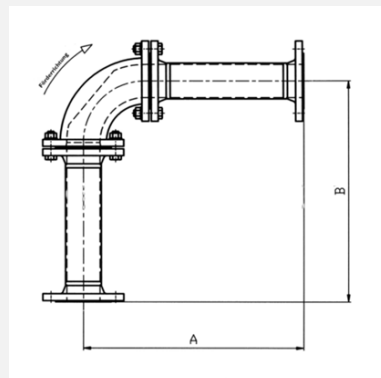
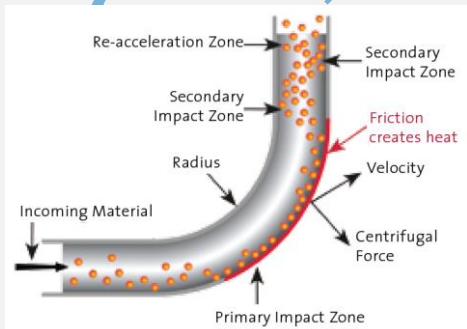


15. Còn nữa?

- Chỉ thị mòn trực quan



- Vật liệu thông minh



THÔNG SỐ CHUNG

1. Bọc phủ không mối nối, không dùng nhiệt và áp suất
2. Độ chính xác thi công phun: 0.5mm
3. Độ chính xác gia công: 0.01mm
4. Độ cứng 65 (chống trượt), 85 (chịu mài mòn), 95 (chống bám dính, cải thiện khả năng trượt) shore A
5. Độ dày từ 0.5mm (thường chỉ dùng từ 1mm tới 6mm)
6. Góc lượn tối thiểu 1.5mm
7. Góc mòn ngược với kim loại: tại góc 0 độ mòn ít nhất
8. Vật liệu không độc, tiếp xúc được với thực phẩm và dược phẩm
9. Dải chịu nhiệt từ - 50 độ C tới 100 độ C. Không suy chuyển khi bắn cát
10. Hệ số dẫn nhiệt: 0.2 W/m.K (Cách nhiệt. Tham chiếu: Đồng 385 W/m.K)
11. Điện áp đánh thủng: 5 kV / mm (Cách điện)
12. Chịu được hóa chất PH từ 3-11, nồng độ dưới 35%. Không chịu được cồn, dung môi hữu cơ
13. Chống ngấm nước gần như tuyệt đối. Ở độ sâu 700m (70 bar) ngấm tối đa 1.4%
14. Tốc độ dòng chảy: 70 m / s (250 km / h)
15. Số vòng quay trục: tới 1500 rpm
16. Cải thiện hiệu suất 3-5%
17. Cải thiện ồn từ 5-10 dB

Khả năng chịu mài mòn

Taber abrasion:

NPU™ 785: 8 mg

NPU™ 795: 10 mg

Thép không gỉ: 17 mg (ngành than dùng rất nhiều 304)

Thép thường: 28 mg

Đồng: 48 mg

DIN 53516 :

Băng tải Bridgestone: 44 mm³

NPU™ 785: 70 mm³

NPU™ 765: 80 mm³

Băng tải Bến Thành loại tốt: 90mm³

*** NPU™ 785 có khả năng chịu mài mòn, tồn tại tác nhân va đập = 500% thép C22**

(Thử nghiệm ở điều kiện bùn sệt ướt, các góc va đập lần lượt là 10, 40, 80 độ)

Khả năng chịu xói mòn

Metaline™ là 1 trong những hợp chất phủ bảo vệ chống xói mòn tốt nhất:

Theo nhà sản xuất bơm Andritz Hydro:

+ 25% hơn so với AISI 316 (thép không gỉ chịu muối biển) với điều kiện góc va đập 45 độ, tốc độ bùn sệt ướt 50 m/s

+ 50% hơn so với Epoxy ceramic Loctite 7218 (của đối thủ) với điều kiện góc va đập 45 độ, tốc độ bùn sệt ướt 50 m/s

Theo nhà sản xuất bơm KSB:

+ 50% hơn so với hợp kim đặc biệt Noridur (lòng bơm) trong thử nghiệm bùn sệt ướt